

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HƯƠNG SƠN
TỈNH HÀ TĨNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 12/2020/HS-ST
Ngày: 27/4/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯƠNG SƠN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Lương Văn Sơn và ông Nguyễn Khắc Hải.

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Thế Hồng - Thẩm tra viên chính Tòa án nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Hương Sơn, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên tòa: Bà Bùi Thị Lan Hương - Kiểm sát viên.

Vào hồi 16 giờ 20 phút ngày 27/4/2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 13/2020/HSST, ngày 11/3/2020 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS, ngày 01/4/2020 và thông báo mở lại phiên tòa số: 17/2020/TB-TA ngày 21/4/2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Trần Ngọc T**; Tên gọi khác: Không; sinh năm: 1965; Quê quán: Xã Đ, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi ĐKNKTT và cư trú: Thôn Đ2, xã H, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 09/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Viết H và bà Lê Thị D (đều đã chết); Vợ; Nguyễn Thị L; Con: 03 đứa (đứa lớn sinh năm 1989, nhỏ sinh năm 2004). Tiền sự: Không;

- Tiền án: Ngày 12/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo bản án số: 144/2018/HSPT. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2019.

- Về nhân thân: Ngày 23/10/1990 bị Công an huyện Đ1 khởi tố bị can về hành vi cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác, chưa có hình thức xử lý, không thấy tài liệu liên quan tại Công an huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh; Ngày 28/01/1999 bị TAND huyện Đ1 xử phạt 01 năm tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 24 tháng về tội “Gây rối trật tự nơi công cộng” bản án số: 03/HSST, chấp hành xong bản án và được xóa án tích; Ngày 30/7/2002 bị Phòng PC15 Công an tỉnh Hà Tĩnh lập hồ sơ vi phạm hành chính về hành vi Buôn lậu, xử phạt 1.000.000 đồng theo quyết định số: 30/XPHC, chấp hành xong; Ngày 21/11/2006 bị TAND huyện Đ1 xử phạt 06 tháng tù về tội “Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” bản án số:

20/HSST; Ngày 22/11/2006 bị TAND huyện Đ1 xử phạt 30 tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bản án số: 22/HSST. Quyết định tổng hợp hình phạt số: 70 ngày 25/12/2006 của TAND huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh thì Trần Ngọc T phải chấp hành án phạt là 03 năm tù, chấp hành xong bản án ngày 19/01/2009; Ngày 26/5/2011 bị TAND tỉnh Nghệ An xử phạt 06 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” bản án số: 67/HSPT, chấp hành xong bản án ngày 27/4/2015.

Bị cáo đang bị tạm giam từ ngày 15/01/2020 tại trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh cho đến nay. Có mặt.

- *Những người bị hại:*

1. Anh Trần Văn Q, sinh năm: 1977. Cư trú: Thôn 08, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

2. Chị Nguyễn Thị L1, sinh năm: 1969. Cư trú: Thôn 08, xã S, huyện H, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

- *Những người có quyền lợi liên quan:*

1. Anh Trần Đức Ngọc, sinh năm: 1992. Cư trú: Thôn T, xã, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Vắng mặt.

2. Anh Mai Xuân H1, sinh năm: 1975. Cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh. Nghề nghiệp: Lao động tự do. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do thiếu tiền tiêu xài cá nhân nên vào ngày 13/01/2020, Trần Ngọc T, sinh năm 1965, trú tại thôn Đ, xã H, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh và Trần Đức Ngọc, sinh năm 1992, trú tại thôn T, xã L, huyện Đ1, tỉnh Hà Tĩnh đã bàn bạc, thống nhất với nhau đi trộm chó bán lấy tiền tiêu xài. Sau khi thống nhất T gọi điện cho anh Mai Xuân H1, sinh năm 1975, trú tại xã T, huyện Đ1 (là bạn T) để mượn xe mô tô nhãn hiệu Sirius, sơn màu đỏ - đen BKS 37B-273B, H1 không biết T mượn xe để đi trộm cắp tài sản. Sau khi mượn được xe, T và N lắp dụng cụ kích điện, súng bắn điện do T và N chuẩn bị từ trước để nối với nguồn điện tự chế ở trong cốp xe, ngoài ra N còn chuẩn bị một bì xác rắn, 01 băng keo màu đen. Sau khi chuẩn bị xong dụng cụ, đến khoảng 19h ngày 13/02/2020 T điều khiển xe mô tô chở N ngồi phía sau, cả hai đi theo QL8A lên huyện H theo đường mòn H đi hướng sang huyện V để bắt trộm chó. Khi đi đến địa phận thuộc thôn 08, xã S, huyện H thì T và N phát hiện một con chó giống đực, lông màu đen, cân nặng 14kg của gia đình anh Trần Văn Q, sinh năm 1977, trú tại thôn 8, xã S đang đi trên đường, lúc này T điều khiển xe tiến lại gần con chó, còn Ngọc dùng súng bắn điện bắn vào chó, làm con chó ngất đi, T dừng xe lại, N lấy chó quấn băng keo vào mõm con chó, rồi bỏ vào bì xác rắn lên xe đi tiếp. Cũng tại đoạn đường này với thủ đoạn tương tự, cả hai tiếp tục bắt trộm được một con chó, giống đực lông màu vàng, cân nặng 12kg của gia đình chị Nguyễn Thị L1, sinh năm 1969, trú tại thôn 08, xã

S. Sau khi trộm được 02 con chó nói trên, thì T và N tiếp tục điều khiển xe đi theo đường H sang hướng huyện H1, khi đến địa phận giáp ranh giữa huyện V và huyện H1, cả hai tiếp tục bắt trộm một con chó giống cái, lông màu đen, cân nặng 11kg và một con chó giống đực, lông hoa văn nhiều màu sắc (chó vện) cân nặng 12kg. Sau khi trộm được 04 con chó bỏ vào trong một bì xác rắn màu xanh thì T chở N đi theo đường QL8A xuống địa bàn huyện Đ1 để tiêu thụ, khi cả hai Trần Ngọc T và Trần Đức N đi đến thôn 05, xã S, huyện H thì bị lực lượng chức năng tiến hành kiểm tra phát hiện thu giữ trong bì xác rắn sau xe mô tô có 04 con chó có đặc điểm như trên và trong cốp xe mô tô có một bộ kích điện, một đầu kích được gắn hai đầu dây điện có hai phích cắm điện và một công tắc điện. Trần Đức N đã bỏ chạy còn Trần Ngọc T bị bắt giữ cùng tang vật có liên quan.

Tại Kết luận định giá tài sản số: 01/HĐĐG ngày 15/01/2020 của UBND huyện H kết luận: 01 con chó giống đực, lông màu đen, 04 năm tuổi, khối lượng 14kg và 01 con chó giống đực, loại chó thường, lông màu vàng, được nuôi 07-08 năm tuổi, khối lượng 12kg. Tổng giá trị 1.820.000 đồng; Tại Kết luận định giá tài sản: 07/HĐĐG ngày 21/02/2020 của UBND huyện Hương Sơn kết luận: 01 con chó giống cái, lông màu đen, cân nặng 11kg và 01 con chó giống đực, màu hoa văn nhiều màu sắc (chó vện), cân nặng 12kg. Tổng giá trị 1.610.000 đồng.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị L1 đã nhận lại 02 con chó trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm.

* *Vật chứng vụ án, gồm*: - Một con chó giống đực, lông màu đen, cân nặng 14kg; Một con chó giống đực, loại chó thường, lông màu vàng, cân nặng 12kg; Một xe mô tô nhãn hiệu Sirius, sơn màu đỏ đen, số khung RLCS6C640-8Y080709, số máy 5C64-080709, biển kiểm soát 37B-273.29, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, các vật chứng nêu trên đã trả lại cho chủ sở hữu.

- Còn 01 con chó giống cái, lông màu đen, cân nặng 11kg và 01 con chó giống đực, màu hoa văn nhiều màu sắc (chó vện), cân nặng 12kg, hiện tại hai con chó đã chết và chưa xác định được chủ sở hữu nên cơ quan CSĐT Công an huyện H đã tiến hành tiêu hủy theo quy định.

- Một chiếc bì xác rắn màu xanh, trên bì có chữ “thức ăn cho cá con cò” có nhiều lỗ thủng”; Một bộ kích điện, một đầu kích được gắn hai đầu dây điện có hai phích cắm điện; một đầu được gắn với dây điện có một phích cắm điện và một công tắc điện; Một chiếc điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEI 351670094892846, có gắn thẻ sim số thuê bao 0835952493, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng. Các vật chứng này đã chuyển cho Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Hà Tĩnh.

Tại bản Cáo trạng số: 13/CT-VKS-HS, ngày 10/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Hà Tĩnh truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa hôm nay

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

* *Về trách nhiệm hình sự*: Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Trần Ngọc T mức án từ 15 đến 18 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 15/01/2020) về tội “Trộm cắp tài sản”.

* *Về trách nhiệm dân sự*: Gia đình các bị hại anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị L1 đã nhận lại 02 con chó trên và không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên miễn xét.

* *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo không có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

* *Vật chứng vụ án gồm*: Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề: Tịch thu, tiêu hủy một chiếc bì xắc rắn màu xanh, trên bì có chữ “thức ăn cho cá con cò” có nhiều lỗ thủng”; Một bộ kích điện, một đầu kích được gắn hai đầu dây điện có hai phích cắm điện; một đầu được gắn với dây điện có một phích cắm điện và một công tắc điện là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng; Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEI 351670094892846, gắn thẻ sim số thuê bao 0835952493, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng là vật liên quan đến tội phạm.

Bị cáo, người bị hại, người liên quan thừa nhận nội dung bản Cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố tại phiên tòa hôm nay là đúng và không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát, bị cáo Trần Ngọc T xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về những người tham gia tố tụng: Những người bị hại anh Trần Văn Q; Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Đ Ngọc đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt tại phiên tòa hôm nay không có lý do. Bị cáo và đại diện Viện kiểm sát không yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa. Hội đồng xét xử xét thấy sự vắng mặt của những người bị hại anh Q và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Ngọc không làm ảnh hưởng đến quá trình làm sáng tỏ diễn biến trong vụ án nên quyết định tiếp tục xét xử vụ án theo thủ tục chung.

[2] Về thủ tục tố tụng, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Viện kiểm sát nhân dân huyện H, kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến gì khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, có đủ cơ sở khẳng định các

hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định của pháp luật.

[3] Về tình tiết định tội, định khung, tính chất mức độ hành vi phạm tội: Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Trần Ngọc T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai bị cáo tại hồ sơ vụ án; phù hợp với lời khai các bị hại, đặc điểm các con chó bị cáo bắt trộm; phù hợp biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản sự việc, các bản kết luận định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án; phù hợp với Cáo trạng truy tố của Viện kiểm sát. Vì vậy có đủ cơ sở khẳng định vào tối ngày 13/01/2020 Trần Ngọc T đã có hành vi lén lút bắt trộm 04 con chó tổng trị giá 3.430.000 đồng (trong đó 01 con chó trị giá 980.000 đồng của gia đình anh Trần Văn Q và 01 con chó trị giá 840.000 đồng của gia đình chị Nguyễn Thị L1 đều ở xã S, huyện H; 02 con chó trị giá 1.610.000 đồng chưa xác định được bị hại) đến khoảng 23h20' cùng ngày khi T đi về đến thôn 05, xã S1, huyện H, Hà Tĩnh thì bị lực lượng chức năng kiểm tra bắt giữ, đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự. Việc truy tố và xét xử theo tội danh và điều luật nêu trên là đúng người, đúng tội, không oan sai.

Vụ án thuộc loại tội phạm ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Bị cáo lựa chọn thời gian phạm tội vào đêm khuya, vắng người dân tham gia giao thông và các chủ sở hữu đã ngủ, bị cáo hành động táo bạo và liều lĩnh, coi thường pháp luật, chỉ vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên đã lén lút bắt trộm 04 con chó của các gia đình, hành vi đó làm ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội và gây hoang mang lo lắng cho mọi người, gây ra sự phản nộ trong nhân dân.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, nhân thân, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự,

- Nhân thân và tình tiết tăng nặng: Bị cáo Trần Ngọc T có nhân thân xấu từ năm 1990 đến năm 2011 liên tục vi phạm pháp luật, trong đó 01 lần chưa có kết quả xử lý, 01 lần bị xử phạt hành chính và 03 lần bị Tòa án tuyên phạt tù nhưng bị cáo không coi đây là bài học kinh nghiệm cho bản thân mà vẫn tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo T có 01 tiền án, ngày 12/11/2018 bị Tòa án nhân dân tỉnh Hà Tĩnh xử phạt 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” bản án số 144/2018/HSPT, chấp hành xong hình phạt tù ngày 11/10/2019 nên bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “Tái phạm” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự, vì vậy Hội đồng xét xử cần xử bị cáo mức án nghiêm và phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhằm cải tạo giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

- Tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo; được người bị hại xin giảm nhẹ; có bố, mẹ được Nhà nước tặng Huân chương, Huy chương kháng chiến nên cần căn cứ điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ cho bị cáo một phần.

[5] Về kiến nghị các cơ quan: Trong vụ án này Trần Ngọc T khai cùng thực hiện hành vi trộm cắp tài sản với Trần Đức N, khi T bị bắt giữ thì N đã

bỏ chạy thoát. Quá trình điều tra xác định hiện nay N không có mặt tại địa phương, Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện H điều tra nhưng vẫn chưa xác định N đang ở đâu, Viện kiểm sát không truy tố nên Hội đồng xét xử kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền tiếp tục điều tra khi nào bắt được Trần Đức N sẽ xử lý theo quy định pháp luật.

[6] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế gia đình khó khăn nên miễn phạt tiền cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Gia đình các bị hại anh Trần Văn Q và chị Nguyễn Thị L1 đã nhận lại tài sản là 02 con chó và hiện tại không yêu cầu bị cáo T bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử miễn xét

[8] Về vật chứng vụ án, gồm: - Một con chó giống đực, lông màu đen, cân nặng 14kg; Một con chó giống đực, loại chó thường, lông màu vàng, cân nặng 12kg; Một xe mô tô nhãn hiệu Sirius, sơn màu đỏ đen, số khung RLCS6C640-8Y080709, số máy 5C64-080709, biển kiểm soát 37B-273B, xe đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng, các vật chứng nêu trên đã trả lại cho chủ sở hữu, quá trình điều tra Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện H đã xử lý đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Còn 01 con chó giống cái, lông màu đen, cân nặng 11kg và 01 con chó giống đực, màu hoa văn nhiều màu sắc (chó vện), cân nặng 12kg, hiện tại hai con chó đã chết và chưa xác định được chủ sở hữu nên Cơ quan Cảnh sát điều tra huyện Hương Sơn đã tiến hành tiêu hủy là đúng quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử miễn xét.

- Hội đồng xét xử căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự, các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề:

+ Tịch thu, tiêu hủy gồm: Một chiếc bì xác rắn màu xanh, trên bì có chữ “thức ăn cho cá con cò” có nhiều lỗ thủng”; Một bộ kích điện, một đầu kích được gắn hai đầu dây điện có hai phích cắm điện, một đầu được gắn với dây điện có một phích cắm điện và một công tắc điện là công cụ phương tiện phạm tội và không có giá trị sử dụng.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEI 351670094892846 gắn thẻ sim số thuê bao 0835952493, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng là vật liên quan đến tội phạm.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, các bị hại, những người có quyền lợi liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Quan điểm đề nghị xử lý vụ án của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Hương Sơn tại phiên tòa là phù hợp với nhận định Hội đồng xét xử và đúng pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lý trên,

QUYẾT ĐỊNH

- *Về điều luật:* Căn cứ khoản 1 Điều 173, khoản 1 Điều 38, điểm a khoản 1 Điều 47, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106, khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, xử:

- *Về tội danh và hình phạt:* Tuyên bố bị cáo Trần Ngọc T phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Xử phạt bị cáo Trần Ngọc T 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giam bị cáo (ngày 15/01/2020).

- *Về vật chứng vụ án:* + Tịch thu, tiêu hủy, gồm: Một chiếc bì xắc rắn màu xanh, trên bì có chữ “thức ăn cho cá con cò” có nhiều lỗ thủng”; Một bộ kích điện, một đầu kích được gắn hai đầu dây điện có hai phích cắm điện, một đầu được gắn với dây điện có một phích cắm điện và một công tắc điện.

+ Tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động, nhãn hiệu MASSTEL màu đen, số IMEI 351670094892846 gắn thẻ sim số thuê bao 0835952493, điện thoại đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng.

(Đặc điểm vật chứng như biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/3/2020).

- *Về án phí:* Buộc bị cáo Trần Ngọc T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

- *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo Trần Ngọc T, bị hại chị Nguyễn Thị L1 và người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Mai Xuân H1 được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Người bị hại anh Trần Văn Q, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan anh Trần Đức N được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án chính hoặc kể từ ngày niêm yết bản án chính.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh
- VKSND huyện H;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh
- Công an tỉnh (phòng PV 06); Công an H;
- Cơ quan THAHS Công an huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Bị cáo; các bị hại, những người liên quan;
- UBND xã H, huyện Đ1;
- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Trần Quốc Khánh

Hội thẩm nhân dân **HỘI ĐỒNG XÉT XỬ** **Thẩm phán - Chủ tọa phiên**
tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh

TÒA

- VKSND huyện Hương Sơn;

- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;

- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh

- Công an tỉnh (phòng PV 06); Công an Hương Sơn;

- Cơ quan THAHS Công an huyện Hương Sơn;

- Chi cục THADS huyện Hương Sơn;

- Bị cáo; các bị hại, những người liên quan;

- UBND xã Hòa Lạc, huyện Đ Thọ;

- Lưu hồ sơ, án văn.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN

Trần Quốc Khánh